

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 137/2024/HSST

Ngày: 26/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Nga và ông Bùi Thanh Nhiên

Thư ký phiên tòa: Ông Ninh Viết Tùng – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2024/HSST ngày 7 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2024/QĐHPT-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đinh Thế D. Giới tính: Nam; sinh ngày 13/02/1982 tại Hòa Bình. Nơi cư trú: tổ 5, phường T, TP H, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 10/12. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: Không. Con ông Đinh Tiến N và bà Nguyễn Thị Y. Vợ là Vũ Thị Thu T và có 02 con. Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4 đến ngày 15/5/2024, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tuấn Á. Giới tính: Nam; sinh ngày 15/4/1985 tại Hòa Bình. Nơi cư trú: tổ 5, phường T, TP H, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 12/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Tiến S và bà Lưu Thị V. Vợ là Đào Thị Thu T và có 01 con. Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19 đến ngày 25/4/2024, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1972

2. Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1981

Cùng trú tại: Tổ 5, phường T, thành phố H (người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/4/2024, Công an thành phố Hòa Bình kiểm tra nơi ở của bị cáo Đinh Thế D tại tổ 5, phường T, TP H đã phát hiện bị cáo D đang tàng trữ 01 (một) cá thể rắn hổ mang chúa đã chết, được D sử dụng để ngâm rượu. Tại bản kết luận giám định hình thái động vật số 585/STTNSV ngày 11/4/2024 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: "01 cá thể rắn đã chết ngâm trong dung dịch màu trắng, đựng trong bình thủy tinh hình trụ là loài Rắn hổ chúa, có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*, thuộc lớp Bò sát. Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật: Loài rắn hổ chúa, có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*, có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài rắn hổ chúa cũng có tên trong Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm thuộc nhóm IB, Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ".

Quá trình điều tra, bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Cụ thể: khoảng cuối tháng 3/2024, trên đường điều khiển xe ô tô đi từ huyện K về TP H, khi đi tới khu vực Trạm Y tế xã T, huyện K, bị cáo D phát hiện có 01 cá thể rắn hổ chúa đang nằm bên lề đường nên có ý định bắt về ngâm rượu. D dừng xe, thấy con rắn còn sống nên nhặt 01 đoạn gậy gỗ đè đầu và dùng tay giữ đầu con rắn. Bị cáo nhờ anh Nguyễn Văn L (đi cùng xe) lấy giúp chiếc bao tải, sau đó bị cáo cho con rắn vào bao tải, buộc lại rồi cho lên thùng xe và đi về. Về tới nhà, bị cáo D cất bao tải đựng rắn vào khu vực cửa bếp nhà bị cáo. Sáng hôm sau, bị cáo D kiểm tra, thấy con rắn còn sống và biết được đó là rắn hổ chúa. Chiều cùng ngày, khi con rắn chết, bị cáo D đi mua 01 bình thủy tinh và nhờ vợ là chị Vũ Thị Thu T mua rượu về ngâm. Bị cáo D một mình mổ rắn, vứt bỏ nội tạng và cho con rắn vào bình thủy tinh, đổ rượu vào ngâm rồi cất bình rượu ngâm tại hiên nhà trước cửa bếp. Đến ngày 11/4/2024 thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Làm việc với cơ quan Công an, bị cáo D còn khai nhận thêm hành vi đánh bạc với bị cáo Nguyễn Tuấn Á như sau:

- Ngày 26/10/2023, D mua của Á các số lô 44, 65, 66, mỗi số 200 điểm, thành tiền là $200 \text{ điểm} \times 3 \text{ số} \times 23.000\text{đ}/\text{điểm} = 13.800.000\text{đ}$; mua các số đề 30, 32, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 03, 13, 23, 33, 43, 53, 63, 73, 83, 93 mỗi số 110.000đ, thành tiền là 2.200.000đ. Tổng số tiền mua số lô, số đề trái phép trong ngày 26/10/2023 là 16.000.000đ. Đối chiếu với kết quả XSKT miền Bắc mở thưởng cùng ngày, xác định các số lô, số đề nêu trên không trúng thưởng.

- Ngày 25/02/2024, D mua của Á các số lô 27, 31, 52 mỗi số 50 điểm, thành tiền là 3.450.000đ; mua các số đề 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 02, 12, 22, 32, 42, 52, 62, 72, 82, 92 mỗi số 50.000đ, thành tiền là 1.000.000đ. Tổng số tiền mua số lô, số đề trái phép trong ngày 25/02/2024 là 4.450.000đ. Đối chiếu với kết

quả XSKT miền Bắc mở thưởng cùng ngày, xác định các số lô, số đề nêu trên không trúng thưởng.

Tại cơ quan Công an, bị cáo Nguyễn Tuấn Á khai nhận: bản thân Á làm thư ký bán số lô, số đề trái phép cho người đàn ông tên S, thường gọi là S D ở khu vực cầu sắt, phường T, TP H để hưởng tiền hoa hồng. Hàng ngày, Á bán số lô, số đề cho khách rồi tổng hợp, gửi cho S. Với số đề hai số, Á chuyển cho S 94% số tiền bán được, hưởng lời 6%; số lô hai số, Á bán cho khách 23.000đ/điểm và chuyển cho S 21.900đ/điểm, hưởng lời 1.100đ/điểm. Căn cứ kết quả mở thưởng XSKT miền Bắc trong ngày, Á và S đối chiếu, thanh toán tiền thắng thua và trả thưởng cho khách. Với số đề hai số, nếu trúng giải sẽ được trả gấp 70 lần số tiền đã mua; với lô hai số, nếu trúng thưởng sẽ được trả 80.000đ/1 điểm. Bị cáo Nguyễn Tuấn Á thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc giữa Á và D vào các ngày 26/10/2023 và 25/02/2024 đồng thời xác nhận D đã trả cho Á toàn bộ số tiền mua số lô, số đề. Với các số lô, số đề bị cáo Á đã chuyển cho S trong ngày 26/10/2023, Á đã chuyển toàn bộ số tiền ghi được cho S và được hưởng lời số tiền 792.000đ.

Với nội dung nêu trên, bản Cáo trạng số 106/CT-VKSNDTPHB ngày 05/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Đinh Thế D về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo điểm (b) khoản 1 Điều 244 của BLHS và tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS; truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Á về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm (b) khoản 1 Điều 244; khoản 1 Điều 321; điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55 của BLHS. Xử phạt bị cáo D từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"; từ 6 đến 9 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội từ 18 đến 24 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm (i,s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của BLHS. Xử phạt bị cáo Á từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc".

Đồng thời, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H cũng đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 bình rượu rắn; tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XsMax thu của bị cáo Dũng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax thu của bị cáo Á và truy thu từ bị cáo Á số tiền 16.000.000đ để sung công quỹ Nhà Nước. Các bị cáo không phải chịu hình phạt bổ sung và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa. Trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đều đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thế D và bị cáo Nguyễn Tuấn Á đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: khoảng cuối tháng 3/2024, bị cáo D có hành vi bắt, giết để cất giữ trái phép 01 cá thể Rắn hổ chúa, tên khoa học là *Ophiophagus hannah*, có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài rắn hổ chúa cũng có tên trong Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm thuộc nhóm IB, Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Ngoài ra, HĐXX cũng đủ cơ sở khẳng định, ngày 26/10/2023, bị cáo Đinh Thế D và bị cáo Nguyễn Tuấn Á có hành vi đánh bạc, được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề trái phép với số tiền đánh bạc là 16.000.000đ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Việc bắt, giết mổ để cất trữ, ngâm rượu 01 cá thể rắn hổ chúa của bị cáo D còn xâm phạm đến chế độ quản lý, bảo tồn động vật nguy cấp, quý, hiếm của Nhà nước. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vi phạm của bản thân song do hám lời, nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà vẫn cố tình thực hiện. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Đinh Thế D về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" theo điểm (b) khoản 1 Điều 244 của BLHS và tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS; truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Á về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc, mức hình phạt phù hợp để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo tính phòng ngừa chung.

[3]. Về vai trò của từng bị cáo đối với hành vi đánh bạc

Bị cáo Nguyễn Tuấn Á là thư ký đề, trực tiếp ghi các số lô, số đề cho bị cáo D vào ngày 26/10/2023 và nhận đủ số tiền 16.000.000đ của bị cáo D. Toàn bộ số tiền này bị cáo Á đã chuyển cho người đàn ông tên S và được hưởng số tiền hoa hồng là

792.000đ. Như vậy, với hành vi đánh bạc, bị cáo Á phải chịu trách nhiệm chính và chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo D là phù hợp.

[4]. Về nhân thân người phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- Bị cáo D có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có bố đẻ là người có công với đất nước, bị cáo có thời gian tham gia quân đội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

- Bị cáo Á có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có bố đẻ là người có công với đất nước..... Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm (i,s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; không có việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[5]. Về các hành vi khác trong vụ án

[5.1]. Quá trình bị cáo D bắt 01 cá thể rắn hổ chúa tại khu vực Trại y tế xã T, anh Nguyễn Văn L có lấy bao tải cho bị cáo D đựng rắn; chị Vũ Thị Thu T có mua rượu để bị cáo ngâm rắn; các thành viên trong gia đình bị cáo D biết việc bị cáo tàng trữ, ngâm cá thể rắn hổ chúa trong bình rượu song không tham gia giúp sức cho hành vi phạm tội của bị cáo D, tính chất, vai trò chưa tới mức vi phạm pháp luật nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[5.2]. Đối với người đàn ông tên S, thường gọi là S D, nhà ở khu vực cầu sát, phường T, TP H là người bị cáo Á khai thu gom bảng số lô, số đề và trả tiền hoa hồng cho bị cáo Á, quá trình điều tra chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch, hành vi cụ thể nên HĐXX không có căn cứ giải quyết.

[5.3]. Đối với hành vi đánh bạc xảy ra ngày 25/02/2024 giữa bị cáo D và bị cáo Á, quá trình điều tra làm rõ được số tiền đánh bạc trong ngày là 4.450.000đ. Do hành vi lần này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 Bình thủy tinh đựng rượu ngâm cùng cá thể rắn đã chết là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone được các bị cáo sử dụng để liên lạc đánh bạc là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa chứng minh, làm rõ số tiền đánh bạc ngày 23/10/2023 bị cáo Á nhận từ bị cáo D là 16.000.000đ sau đó chuyển số tiền này cho người đàn ông tên S; Á được người này trả 792.000đ tiền công ghi số lô, số đề. Đây là tiền dùng để đánh bạc và tiền công do phạm tội mà có, quá trình điều tra không chứng minh được hành vi đánh bạc của người tên S và việc bị cáo Á đã chuyển số tiền 16.000.000đ cho S, nên cần truy thu từ bị cáo Á để sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Đinh Thế D, bị cáo Nguyễn Tuấn Á phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm (b) khoản 1 Điều 244; khoản 1 Điều 321; điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55 của BLHS.

Tuyên bố: bị cáo Đinh Thế D phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" và tội "Đánh bạc".

Xử phạt: bị cáo Đinh Thế D 12 tháng tù (mười hai tháng) về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" và 6 tù (sáu tháng) tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo D phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 18 tháng tù (mười tám tháng). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi 35 ngày đã bị tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 11/4 đến ngày 15/5/2024).

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm (i,s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của BLHS.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Tuấn Á phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tuấn Á 12 tháng tù (mười hai tháng), nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn Á cho UBND phường T, thành phố H, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp có thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bình thủy tinh trong suốt, hình trụ, chiều cao 60cm, chu vi 64cm, trong bình chứa 01 cá thể rắn hổ chúa đã chết được ngâm trong dung dịch chất lỏng màu trắng, nắp bình được dán giấy niêm phong có dấu tròn đỏ của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu trắng, số máy MT5W2LL/A; số seri: G6TYP787KPHD, tình trạng đã qua sử dụng, cùng 01 sim điện thoại số 0986582766 thu giữ của Đinh Thế D được

niêm phong trong phong bì có đóng dấu tròn đỏ của CSĐT Công an thành phố H và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, số máy MG9R3LLA; số seri: F2LDVADYOD41, tình trạng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Tuấn Á được niêm phong trong phong bì có đóng dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an thành phố H và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong.

- Truy thu từ bị cáo Nguyễn Tuấn Á số tiền 16.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Vật chứng có đặc điểm, hình dạng như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số 130/BB/24 ngày 23/8/2024, hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đinh Thế D và Nguyễn Tuấn Á mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự TPH;
- Chi cục THA DS TPH;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Bị cáo;
- UBND P. T;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thành Niên

